

Số: 1009/2020/CV-TLD

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CỔ PHIẾU CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long
Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 024 3363 1063
Fax : 024 3373 3333

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 19.359.894 cổ phiếu. Trong đó:
 - 9.359.894 cổ phiếu bán cho cổ đông hiện hữu
 - 10.000.000 cổ phiếu bán riêng lẻ cho nhà đầu tư.
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 193.598.940.000 đồng. Trong đó:
 - 93.598.940.000 đồng từ việc chào bán cho cổ đông hiện hữu
 - 100.000.000.000 đồng từ việc chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư
6. Ngày phát hành : 10/09/2020
7. Ngày bắt đầu chào bán : 30/06/2020
8. Ngày kết thúc chào bán : 10/09/2020
9. Thời hạn đăng ký mua :
 - Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu: từ ngày 30/06/2020 đến ngày 07/09/2020.
 - Đối với cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết phân phối cho đối tượng khác: Từ ngày 10/09/2020 đến hết ngày 10/09/2020.
10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 30/06/2020 đến ngày 10/09/2020
 - Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu: từ ngày 30/06/2020 đến ngày 07/09/2020.
 - Đối với cổ phiếu cổ đông hiện hữu không mua hết phân phối cho đối tượng khác: Từ ngày 10/09/2020 đến hết ngày 10/09/2020.

11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 9/2020, sau khi hoàn tất việc lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối : Không có

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu

Kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Người lao động trong DN	10.000	1.202.405	1.176.800	1.176.800	4	4	0	0	12,57%
2. Người đầu tư ngoài DN	10.000	8.157.489	8.157.489	8.157.489	137	137	0	0	87,15%
Tổng số		9.359.894	9.334.289	9.334.289	141	141	0	0	99,72%
1. Cổ đông trong nước	10.000	9.359.894	9.334.289	9.334.289	141	141	0	0	99,72%
2. Cổ đông nước ngoài	10.000	0	0	0	0	0	0	0	0%
Tổng số		9.359.894	9.334.289	9.334.289	141	141	0	0	99,72%
1. Cổ đông hiện hữu	10.000	7.134.289	7.134.289	7.134.289	141	141	0	2.225.605	76,22%
2. Đối tác chiến lược (nếu có)	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	2.225.605	2.200.000	2.200.000	2	2	0	0	23,5%
Tổng số		9.359.894	9.334.289	9.334.289	141	141	0	0	99,72%

Kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 10.000.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán cho nhà đầu tư.
- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ: 100.000.000.000 đồng

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 19.334.289 chiếm 99,72% tổng số cổ phiếu được phép phát hành. Trong đó:

9.334.289 cổ phiếu được phân phối cho cổ đông hiện hữu

10.000.000 cổ phiếu được phân phối cho các nhà đầu tư

2. Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 193.342.890.000 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm).

4. Tổng chi phí : 112.500.000 đồng (Một trăm mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

– Phí tư vấn phát hành: 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu đồng)

– Phí thực hiện quyền và cấp danh sách cổ đông: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)

– Phí cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu: 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

5. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 193.230.390.000 đồng

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Giá trị (1.000 đồng)	Số lượng cổ đồng	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu:	380.540.770	946	100
1	- Cổ đông trong nước, trong đó:	377.933.690	939	99,31
	+ Cổ đông nhà nước:	0	0	0
	+ Cổ đông khác:	377.933.690	939	99,31
2	- Cổ đông nước ngoài:	2.607.080	7	0,69
II	Chi tiết:			
1	- Cổ đông sáng lập:	101.248.750	2	26,61
2	- Cổ đông lớn:	120.978.000	3	31,80
3	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	69.884.540	928	18,37

Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD	SL cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Sl cổ phiếu được phân phối	Tổng SL cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán (%)
1	Nguyễn An Ngọc		3.978.250	3.728.625	7.706.875	20,24
2	Nguyễn An Quân		1.618.000	800.000	2.418.000	6,35
3	Nguyễn Xuân Tuân		272.925	1.700.000	1.972.925	5,18

Danh sách và tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu chào bán riêng lẻ:

Stt	Tên nhà đầu tư	Số Giấy CMND hoặc GCN ĐKKD (đối với nhà đầu tư là tổ chức)	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Tổng số lượng cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán (*)	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
1	Nguyễn An Ngọc		3.978.250	1.000.000	7.706.875	20,24%
2	Nguyễn An Quân		1.618.000	800.000	2.418.000	6,35%
3	Nguyễn Thị Thanh		0	1.500.000	1.500.000	3,94%
4	Nguyễn Thị Thanh Nga		26.423	1.700.000	1.726.423	4,53%
5	Nguyễn Thị Bình		0	1.600.000	1.600.000	4,20%
6	Nguyễn Thị Giang		0	1.700.000	1.700.000	4,46%
7	Nguyễn Xuân Tuấn		272.925	1.700.000	1.972.925	5,18%

(*) Đã bao gồm cổ phân phát hành hiện hữu (nếu có)

Trân trọng báo cáo.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ THĂNG LONG**



NGUYỄN AN NGỌC